

TỜ TRÌNH**Về việc phân khai vốn cho các dự án ĐCĐC tập trung.**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 4756/UBND-ĐNMN ngày 30/8/2016 về việc thực hiện Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 và triển khai thực hiện các dự án định canh, định cư tập trung, Ban Dân tộc tỉnh kính trình UBND tỉnh như sau:

Thực hiện Công văn số 2604/UBND-ĐNMN ngày 26/5/2016 về việc chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư các dự án định canh, định cư tập trung đã giao Ban Dân tộc tỉnh làm chủ đầu tư, trên cơ sở rà soát, báo cáo của UBND các huyện, Ban Dân tộc tỉnh đã chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh phân khai vốn được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh tại Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 15/12/2015 tại Tờ trình số 267/TTr-BDT ngày 29/6/2016 (đã được HĐND tỉnh có ý kiến tại Văn bản số 153/HĐND-KTNS ngày 22/7/2016). Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát chi tiết, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh các Dự án định canh, định cư tập trung, tổng mức đầu tư của các Dự án đã tăng khá lớn so với tổng mức đầu tư chỉ được khái toán và trình duyệt năm 2009 (tổng mức đầu tư của 8 Dự án đã trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 267/TTr-BDT ngày 29/6/2016 là 60.378,5 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển 52.285,7 triệu đồng, vốn sự nghiệp 8.092,8 triệu đồng; hiện nay tổng mức đầu tư của 8 Dự án này ước tính là 120.479,3 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển 112.386,5 triệu đồng, vốn sự nghiệp 8.092,8 triệu đồng).

Vì vậy, để triển khai các Dự án định canh, định cư tập trung đạt hiệu quả trong khi không được sử dụng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (như ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 4103/UBND-ĐNMN ngày 01/8/2016 về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển chương trình 33 thực hiện đầu tư các dự án định canh, định cư) và trên cơ sở ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ cho phép UBND tỉnh tự cân đối phần vốn Trung ương đã phân bổ cho tỉnh thực hiện các dự án định canh, định cư (tại Văn bản số 6783/VPCP-KTTH ngày 16/8/2016 của Văn phòng Chính phủ), Ban Dân tộc tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, phân khai vốn được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh tại Quyết định số 2262/QĐ-TTg cho 04 dự án định canh định cư tập trung, cụ thể như sau:

1. Dự án xây dựng điểm định canh, định cư tập trung thôn Nước Nẻ (nay là thôn Nước Y), xã Ba Vinh, huyện Ba Tư.

Tổng mức đầu tư: 13.299.845.000 đồng, trong đó:

a). Vốn đầu tư phát triển: 12.366.845.000 đồng (Mười hai tỷ, ba trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng chẵn), bao gồm:

- Chi phí xây dựng: 7.711.991.000 đồng, gồm các hạng mục:

+ San gạt đất ở (tạo nền nhà) + Gia cố thoát nước: 2.516.491.000 đồng

+ Xây dựng đường giao thông:	3.572.781.000 đồng
+ Xây dựng công trình điện sinh hoạt:	1.023.293.000 đồng
+ Xây dựng công trình nước sinh hoạt:	599.346.000 đồng
- Chi phí bồi thường, GPMB:	1.949.616.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	160.753.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng:	759.504.000 đồng.
- Chi phí khác:	838.040.000 đồng.
- Chi phí dự phòng:	947.012.000 đồng.

b). Vốn sự nghiệp: 933.000.000 đồng (đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 29/12/2015).

2. Dự án xây dựng điểm ĐCĐCTT xóm Bà Nót, thôn Mang Trầy, xã Sơn Lập, huyện Sơn Tây.

Tổng mức đầu tư: 11.768.729.000 đồng, trong đó:

a). Vốn đầu tư phát triển: 10.564.729.000 đồng (*Mười tỷ, năm trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng chẵn*), trong đó:

- Chi phí xây dựng: 6.523.982.000 đồng, gồm các hạng mục:	
+ San gạt đất ở (tạo nền nhà) + Gia cố thoát nước:	1.544.164.000 đồng
+ Xây dựng đường giao thông:	3.772.745.000 đồng
+ Xây dựng công trình điện sinh hoạt:	493.798.000 đồng
+ Xây dựng công trình nước sinh hoạt:	713.275.000 đồng
- Chi phí bồi thường, GPMB:	1.648.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	134.208.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng:	694.512.000 đồng.
- Chi phí khác:	753.415.000 đồng.
- Chi phí dự phòng:	810.312.000 đồng.

b). Vốn sự nghiệp: 1.204.000.000 đồng (đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2203/QĐ-UBND ngày 31/12/2014).

3. Dự án xây dựng điểm ĐCĐCTT nà Kpác, thôn Gõ, xã Trà Thanh (ĐA Nà Kpáo), huyện Tây Trà.

Tổng mức đầu tư: 16.074.279.000 đồng, trong đó:

a). Vốn đầu tư phát triển: 14.991.279.000 đồng (*Mười bốn tỷ, chín trăm chín mươi một triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng chẵn*), trong đó:

- Chi phí xây dựng: 10.214.188.000 đồng, gồm các hạng mục:	
+ San gạt đất ở (tạo nền nhà) + Gia cố thoát nước:	3.609.416.000 đồng
+ Xây dựng đường giao thông:	3.167.028.000 đồng
+ Xây dựng công trình điện sinh hoạt:	1.981.084.000 đồng
+ Xây dựng công trình nước sinh hoạt:	1.456.659.000 đồng
- Chi phí bồi thường, GPMB:	1.647.972.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	190.096.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng:	992.167.000 đồng.
- Chi phí khác:	998.929.000 đồng.
- Chi phí dự phòng:	947.926.000 đồng.

b). Vốn sự nghiệp: 1.083.000.000 đồng (đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 29/12/2015).

4. Dự án xây dựng điểm ĐCĐCTT tại nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng.

Tổng mức đầu tư: 16.093.154.000 đồng, trong đó:

a). Vốn đầu tư phát triển: 14.994.154.000 đồng (*Mười bốn tỷ, chín trăm chín mươi bốn triệu, một trăm năm mươi bốn nghìn đồng chẵn*), trong đó:

- Chi phí xây dựng: 10.813.750.000 đồng, gồm các hạng mục:

+ San gạt đất ở (tạo nền nhà) + Gia cố thoát nước: 6.980.936.000 đồng

+ Xây dựng đường giao thông: 1.811.727.000 đồng

+ Xây dựng công trình điện sinh hoạt: 920.764.000 đồng

+ Xây dựng công trình nước sinh hoạt: 1.100.323.000 đồng

- Chi phí bồi thường, GPMB: 1.876.665.000 đồng

- Chi phí quản lý dự án: 215.562.000 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng: 1.061.818.000 đồng.

- Chi phí khác: 738.375.000 đồng.

- Chi phí dự phòng: 287.984.000 đồng.

b). Vốn sự nghiệp: 1.099.000.000 đồng (đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2203/QĐ-UBND ngày 31/12/2014).

Ban Dân tộc tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định (có dự thảo Phụ lục kèm theo)/.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Đ/c Phạm Trường Thọ, PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- Các phòng: CSĐT, KH-TH, TTrB, TT&ĐB, VP;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Thế

Phụ lục

KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2015 THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐỊNH CÁN, ĐỊNH CƯ TẬP TRUNG
(Kèm theo Tờ trình số ACC/TT-BĐT ngày 04 tháng 9 năm 2016 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh đầu tư dự án				Đã bố trí vốn đến năm 2015		Kế hoạch vốn năm 2016			Ghi chú	
					Số hộ thụ hưởng	Tổng mức vốn đầu tư cho dự án	Trong đó		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
						Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp			
1	Dự án xây dựng điểm DCDC tập trung thôn Nước Nè (nay là thôn Nước Y), xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ.	Ban Dân tộc tỉnh	thôn Nước Nè (Nước Y), xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ	2016 - 2017	39	13.299,84	12.366,8	933,0	933,0	-	12.366,8	12.366,8	-	Đã được bố trí vốn SN nhưng chưa thực hiện	
2	Dự án xây dựng điểm DCDC tập trung xóm Bà Nốt, thôn Mang Trây, xã Sơn Lập, huyện Sơn Tây	Ban Dân tộc tỉnh	thôn Mang Trây, xã Sơn Lập, huyện Sơn Tây	2016 - 2017	49	11.768,72	10.564,7	1.204,0	1.204,0	-	10.564,7	10.564,7	-	Đã được bố trí vốn SN nhưng chưa thực hiện	
3	Dự án xây dựng điểm DCDC tập trung tại nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng	Ban Dân tộc tỉnh	thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng	2016 - 2017	49	16.093,15	14.994,2	1.099,0	1.099,0	-	14.994,2	14.994,2	-	Đã được bố trí vốn SN nhưng chưa thực hiện	
4	Dự án xây dựng điểm DCDC tập trung nà Kpác, thôn Gổ, xã Trà Thanh (ĐA Nà Kpáo), huyện Tây Trà	Ban Dân tộc tỉnh	thôn Gổ, xã Trà Thanh, huyện Tây Trà	2016 - 2017	49	16.074,27	14.991,3	1.083,0	1.083,0	-	14.991,3	14.991,3	-	Đã được bố trí vốn SN nhưng chưa thực hiện	
5	Kinh phí dự phòng	Ban Dân tộc tỉnh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
Tổng cộng					186	57.236,0	52.917,0	4.319,0	4.319,0	-	4.319,0	60.000,0	55.000,0	5.000,0	-

